

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG BÚK
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2023/HS-ST
Ngày 11 - 09 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÚK, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Văn Chinh**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Tư Thế**

2. Ông **Y Mung Niê**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Vũ Đức Anh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Búk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk tham gia phiên tòa:
Ông **Y Đum Kpă** - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2023/QĐXXST-HS ngày 28/8/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ tên: Y Kh Niê; Tên gọi khác: Y Kh Niê; Giới tính: Nam; Sinh năm: 2003, tại tỉnh Đ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Ê đê; Tôn giáo: Không; Nơi cư trú: Buôn D 1, xã C, huyện K, tỉnh Đ; Trình độ học vấn: 02/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông Y T Ayun, sinh năm 1974 và bà H D Niê, sinh năm 1975; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án số: 03/2021/HS-ST ngày 16/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk, tuyên xử 06 tháng cải tạo không giam giữ, về tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Ngày 01/11/2021 chấp hành xong án phạt cải tạo không giam giữ, đã được xóa án tích.

Bị cáo Y Kh Niê bị bắt tạm giữ từ ngày 01/6/2023 và chuyển tạm giam ngày 07/6/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Krông Búk; Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ tên: Y Ph Niê; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 2002, tại tỉnh Đ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Ê đê; Tôn giáo: Không; Nơi cư trú: Buôn D 1, xã C, huyện K, tỉnh Đ; Trình độ học vấn: 02/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông Y L Kpă, sinh năm 1962; và bà H K Niê, sinh năm 1965; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo Y Ph Niê bị bắt tạm giữ từ ngày 01/6/2023 và chuyển tạm giam ngày 07/6/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Krông Búk; Có mặt tại phiên tòa.

3. Họ tên: Y N Niê; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1999, tại tỉnh Đ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Ê đê; Tôn giáo: Không; Nơi cư trú: Buôn D 1, xã C, huyện K, tỉnh Đ; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông Y L Kpă, sinh năm 1962 và bà H K Niê, sinh năm 1965; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo Y N Niê bị bắt tạm giữ từ ngày 01/6/2023 và chuyển tạm giam ngày 07/6/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Krông Búk; Có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: Y K Mlô; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1999, tại tỉnh Đ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Ê đê; Tôn giáo: Không; Nơi cư trú: Buôn D 1, xã C, huyện K, tỉnh Đ; Trình độ học vấn: 0/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông Y H Niê, sinh năm 1977 và bà H B Mlô, sinh năm 1973; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo Y K Mlô bị bắt tạm giữ từ ngày 01/6/2023 và chuyển tạm giam ngày 07/6/2023; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Krông Búk; Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Y Kh Niê – Ông Ngô Đình Khôi – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk; Vắng mặt – (Có đơn xin đề nghị xét xử vắng mặt và luận cứ bào chữa kèm theo).

- Người bào chữa cho bị cáo Y K Mlô – Ông Phùng Văn Hải – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk; Có mặt

- *Bị hại:* Anh Phạm Quốc C, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Tổ dân phố 10, thị trấn Ch, huyện Ch, tỉnh G. Có mặt

- *Nguyên đơn dân sự:* Hợp tác xã vận tải ô tô thành phố H

Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Sĩ C – Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: Số 01 Nguyễn Thái Học, thành phố H, tỉnh Th

Người đại diện theo uỷ quyền: Anh Phạm Quốc C, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Tổ dân phố 10, thị trấn Ch, huyện Ch, tỉnh G; Có mặt

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1984

Địa chỉ: Số 213 Nguyễn Chí Thanh, phường T, thành phố B, tỉnh Đ; Vắng mặt;

- *Người phiên dịch tiếng ê đê:* Ông Y Bhiu Mlô – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 31/5/2023, sau khi nhậu và đánh bi a tại buôn M 3, xã C, huyện K, thì Y N Niê, Y Ph Niê, Y Kh Niê và Y K Mlô cùng đi trên 02 xe mô tô ra về.

Trên đường về, Y Kh thấy nhiều xe ô tô bật đèn pha chiếu vào mặt nên bức tức. Khi về nhà của Y N ở buôn D 1, xã C thì tất cả tiếp tục nhậu. Vì bức tức nên Y Kh rủ Y N, Y Ph và Y K ra đường chặn xe ô tô khách để đập phá thì tất cả đồng ý. Khi đi Y Ph mang theo 01 cây dao phát dài khoảng 75cm, Y N và Y Kh mỗi người cầm theo 01 cây gậy tre dài khoảng 90cm, Y K thì đi tay không. Sau khi đi bộ đến đường Hồ Chí Minh, thuộc buôn D, xã C, huyện K thì cả bọn cầm hung khí đứng bên đường chặn xe. Lúc này, cả bọn chặn 01 xe tải và 01 xe khách nhưng cả 02 xe đều không dừng. Đến khoảng 02 giờ 10 phút ngày 01/6/2023, thấy có xe ô tô khách biển số 75B-008.xx (xe của Hợp tác xã vận tải Tp H) do anh Phạm Quốc C điều khiển theo hướng G đi Đ. Khi đi đến Km 1715⁺³⁰⁰ thuộc buôn D, xã C thì cả bọn đứng dàn ngang trên đường chặn xe lại. Khi xe ô tô khách biển số 75B-008.xx vừa dừng lại thì ngay tức khắc Y Ph dùng dao chém nhiều nhát vào kính hông bên tài, kính hông trái xe làm vỡ kính và chém nhiều nhát làm vỡ cụm đèn tín hiệu sau đuôi xe ô tô. Y Kh cầm cây gậy tre đập vào xe ô tô thành xe ở vị trí Y Ph đập trước đó. Y N cầm cây gậy tre đập nhiều phát làm vỡ kính chiếu hậu bên trái, vỡ gương cầu lồi bên trái, vỡ đèn xi nhan bên trái, vỡ kính cửa lên xuống, vỡ kính chắn gió bên trái. Y K dùng tay đấm vào kính chắn gió trước, bẻ cần gạt nước trước. Lúc này anh C dùng bình xịt cứu hỏa trên xe xịt ra ngoài thì Y N, Y Ph, Y Kh và Y K Mlô bỏ chạy. Trên đường bỏ chạy các bị can vứt hết hung khí rồi về nhà Y N ngủ. Sau khi biết Cơ quan Công an đang xác minh vụ việc, biết không thể trốn tránh được nên chiều ngày 01/6/2023, Y Ph, Y Kh, Y N và Y K đã đến Công an huyện Krông Búk đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 01/6/2023, do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk lập đã xác định: Vị trí nơi xảy ra vụ việc là tại Km 1715⁺³⁰⁰ đường Hồ Chí Minh, thuộc địa phận buôn D, xã C, huyện K, tỉnh Đ; đoạn đường cong, xung quanh không có nhà dân, hai bên đường không có đèn đường; thấy 01 xe ô tô khách biển số 75B-008.38 màu đen vàng, có dán chữ Ngọc Th dừng bên phải đường phải hướng G đi Đ, xe bị đập phá hư hỏng nhiều bộ phận, kính xe bị vỡ rơi vãi trên đường.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện ngày 01/6/2023, do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk lập đã xác định xe ô tô khách biển số đăng ký 75B-008.xx bị hư hỏng các bộ phận: Cần, chòi gạt nước bên phải (bên phụ); gương chiếu hậu ngoài bên phải và gương soi đầu xe (gương tròn); kính cửa hành khách (cửa lên xuống); kính cửa tài xế (kính chữ L, kính hộp); kính cố định dưới cửa tài (kính tam giác) và kính trượt cửa tài (kính bấm lên xuống) phía trước bên trái (bên tài); kính hông xe bên phải tính từ đầu xe đến đuôi xe vị trí kính số 3, 4, 5; nắp mành hông phía sau bên phải; cụm đèn phía sau hai bên; mặt nhựa đèn báo hiệu hông xe bên phải, vị trí đèn thứ 02 tính từ đuôi xe đến đầu xe bên phải; mặt nhựa biển số xe phía sau; mặt ngoài bên trái phía trên nắp cốp sau; mặt ngoài bên dưới cụm đèn cản sau bên trái.

Kết luận định giá tài sản số: 27/KL-HĐĐGTS ngày 07/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản thuộc Ủy ban nhân dân huyện Krông Búk kết luận: Tổng giá trị bị hư hỏng của xe ô tô khách hiệu THACO biển số 75B-008.38 là 52.700.000 đồng (năm mươi hai triệu, bảy trăm nghìn đồng)

Việc thu giữ, xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã thu giữ 01 con dao bằng kim loại dài 76cm; 01 cây gậy tròn dài 115cm, đường kính lớn nhất là 3cm, đường kính nhỏ nhất là 2,5cm. Đối với cây gậy mà bị can Y N Niê dùng đập phá xe ô tô đã tiến hành truy tìm nhưng không có kết quả.

Tại Bản cáo trạng số: 33/CT-VK ngày 14/08/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk đã truy tố các bị cáo Y Kh Niê, Y P Niê, Y N Niê và Y K Mlô, về tội cố ý làm hư hỏng tài sản, theo điểm b khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Y Kh Niê, Y Ph Niê, Y N Niê và Y K Mlô đã thành khẩn khai nhận hành vi của mình đúng như Bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk đã truy tố.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Y Kh Niê, Y Ph Niê, Y N Niê và Y K Mlô phạm tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 178; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự;

Đề nghị xử phạt: Bị cáo Y Kh Niê và Y Ph Niê mỗi bị cáo từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù.

Bị cáo Y N Niê và Y K Mlô mỗi bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Các biện pháp tư pháp:

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 1, điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại dài 76cm; 01 cây gậy tròn dài 115cm, đường kính lớn nhất là 3cm, đường kính nhỏ nhất là 2,5cm

- Về trách nhiệm dân sự dân sự:

Tại phiên tòa người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn dân sự yêu cầu giải quyết buộc các bị cáo Y Kh Niê, Y Ph Niê, Y N Niê và Y K Mlô phải có nghĩa vụ bồi thường toàn bộ thiệt hại do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra cho Hợp tác xã vận tải Tp H với tổng số tiền thiệt hại thực tế là 70.261.748 đồng, trong đó: Tiền sửa chữa các phần hư hỏng của xe ô tô (tại Công ty cổ phần ô tô Thành Trung Đắc Lắc) là 55.261.748 đồng; chi phí thuê xe cho khách từ đi từ xã C, huyện K, tỉnh Đ đến Đ là 8.000.000 đồng; thuê xe chở hàng hóa là 3.000.000 đồng; dán chữ Ngọc Th phản quang bên phụ và logo là 3.000.000 đồng; bọc biển số bị bể là 500.000 đồng; bình chữa cháy là 500.000 đồng. Các bị cáo chỉ đồng ý trả khoảng tiền bồi thường thiệt hại theo kết quả định giá tài sản là 52.700.000 đồng. Xét thấy thiệt hại thực tế mà Hợp tác xã vận tải Tp H phải bỏ ra để sửa chữa lại là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn dân sự. Cụ thể mỗi bị cáo có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại tương ứng với tính chất mức độ mình

đã gây ra như sau: Bị cáo Y Kh Niê, và bị cáo Y Ph Niê mỗi bị cáo có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho Hợp tác xã vận tải Tp H số tiền 22 triệu đồng. Bị cáo Y N Niê có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho Hợp tác xã vận tải Tp H số tiền 16 triệu đồng. Bị cáo Y K Mlô có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho Hợp tác xã vận tải Tp H số tiền 10.261.748 đồng đồng.

- Luận cứ bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Y Kh Niê: Về tội danh đối với Y Kh Niê thì nhất trí không có ý kiến gì. Bị cáo phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú để hưởng chính sách khoan hồng của nhà nước, bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, là người dân tộc thiểu số, học vấn thấp nên có phần hạn chế nhận thức về pháp luật nên cần áp dụng các điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để áp dụng mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật quy định; Về bồi thường thiệt hại: chỉ chấp nhận bị cáo có trách nhiệm liên đới với các bị cáo bồi thường thiệt hại với số tiền định giá là 52.700.000 đồng. Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nên đề nghị HĐXX miễn án phí sơ thẩm cho bị cáo

- Luận cứ bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Y K Mlô: Về tội danh đối với Y Kh Niê thì nhất trí không có ý kiến gì. Bị cáo phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú để hưởng chính sách khoan hồng của nhà nước, bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, là người dân tộc thiểu số, học vấn thấp nên có phần hạn chế nhận thức về pháp luật nên cần áp dụng các điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để áp dụng mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật quy định. Đề nghị HĐXX không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Có tính chất côn đồ” quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, vì theo hướng dẫn tại Công văn số 38/NCPL ngày 06/01/1976 của Tòa án nhân dân Tối cao thì không áp dụng đối với các tội phạm xâm phạm về sở hữu. Về trách nhiệm dân sự: Về bồi thường thiệt hại chỉ chấp nhận bị cáo có trách nhiệm bồi thường thiệt hại mà bị cáo gây ra. Ngoài ra, cần xem xét lại kết quả định giá tài sản bị thiệt hại. Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nên đề nghị HĐXX miễn án phí sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo và bị hại đồng ý với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận và thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bị hại, nguyên đơn dân sự và

những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án, như vậy đã đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 2 giờ 10 phút ngày 01/6/2023, tại Km 1715⁺³⁰⁰ đường Hồ Chí Minh, thuộc địa phận buôn D, xã C, huyện K, tỉnh Đ, Y Kh Niê cùng Y Ph Niê, Y N Niê và Y K Mlô đã có hành vi chặn xe ô tô và vô cớ dùng dao và gây tre đập phá xe ô tô khách biển số 75B-008.xx (của Hợp tác xã vận tải Tp H) do anh Phạm Quốc C điều khiển theo hướng G đi Đ, làm hư hỏng nhiều bộ phận trên xe, tổng trị giá tài sản bị thiệt hại là 52.700.000 đồng (*năm mươi hai triệu, bảy trăm nghìn đồng*).

Do vậy, hành vi của các bị cáo Y Kh Niê, Y Ph Niê, Y N Niê và Y K Mlô đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản tài sản*” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

“1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm: ...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

b) Gây thiệt hại cho tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng.”

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định: Hành vi mà các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trật tự xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị tại địa phương. Các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng đã bất chấp pháp luật, cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác.

Đây là vụ án đồng phạm đơn giản, giữa các bị cáo không có sự câu kết chặt chẽ, không có sự bàn bạc phân công từ trước nhưng các bị cáo đều có ý chí cùng thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp, trong vụ án trên Y Kh Niê có nhân thân xấu là người khởi xướng; bị cáo Y Kh Niê dùng gây đập phá xe, bị cáo Y Ph Niê dùng dao chém vào nhiều vị trí khác nhau của xe, là những người thực hành tích cực và quyết liệt nhất, tiếp đến là bị cáo Y N Niê dùng gây đập tài sản xe, còn bị cáo Y K Mlô là người

thực hành dùng tay bẻ cần gạt nước xe, do đó cần có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra.

[4] Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Xét thấy giữa các bị cáo và bị hại không mâu thuẫn với nhau, hành vi vô cớ chặn xe đang lưu thông trên đường rồi đập phá xe ô tô là thể hiện các bị cáo có thái độ mạnh động, liều lĩnh và coi thường pháp luật, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương, là phạm tội thuộc trường hợp có tính chất côn đồ quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 BLHS là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi mà các bị cáo đã gây ra.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Sau khi phạm tội các bị cáo đến Cơ quan Công an đầu thú, các bị cáo là người dân tộc thiểu số, học vấn thấp, có điều kiện kinh tế khó khăn. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng nhân đạo của pháp luật nhà nước ta.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Xét thấy, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo và cũng đảm bảo việc phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 1, điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại dài 76cm; 01 cây gậy tròn dài 115cm, đường kính lớn nhất là 3cm, đường kính nhỏ nhất là 2,5cm

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/8/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk với Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk)

[6] Về trách nhiệm dân sự: Xét thấy, tại phiên tòa người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn dân sự yêu cầu giải quyết buộc các bị cáo Y Kh Niê, Y Ph Niê, Y N Niê và Y K Mlô phải có nghĩa vụ bồi thường toàn bộ thiệt hại do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra cho Hợp tác xã vận tải thành phố H với tổng số tiền thiệt hại thực tế là 70.261.748 đồng, trong đó: Tiền sửa chữa các phần hư hỏng của xe ô tô (tại Công ty cổ phần ô tô Thành Trung Đắk Lắk) là 55.261.748 đồng; chi phí thuê xe cho khách từ đi từ xã C, huyện K, tỉnh Đ đến Đ là 8.000.000 đồng; thuê xe chở hàng hóa là 3.000.000 đồng; dán chữ Ngọc Th phản quang bên phụ và logo là 3.000.000 đồng; bọc biển số bị bể là 500.000 đồng; bình chữa cháy là 500.000 đồng;

Xét thấy đây là các thiệt hại thực tế mà Hợp tác xã vận tải thành phố H phải bỏ ra để sửa chữa lại là có căn cứ, phù hợp với quy định tại các Điều 584, Điều 585, Điều 587, Điều 589 của Bộ luật dân sự nên HĐXX cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn dân sự.

Cụ thể mỗi bị cáo có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại tương ứng với tính chất mức độ mình đã gây ra như sau: Bị cáo Y Kh Niê, và bị cáo Y Ph Niê mỗi bị cáo có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho Hợp tác xã vận tải Tp H số tiền 22 triệu đồng. Bị cáo Y N Niê có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho Hợp tác xã vận tải thành phố H số tiền 16 triệu đồng. Bị cáo Y K Mlô có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho Hợp tác xã vận tải thành phố H số tiền 10.261.748 đồng.

[7] Án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a,c khoản 1 Điều 23; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Y Ph Niê, Y N Niê mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo Y Ph Niê phải chịu 1.100.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm; Bị cáo Y N Niê phải chịu 800.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm; Các bị cáo Y Kh Niê, Y K Mlô thuộc diện hộ cận nghèo và có đơn xin miễn án phí nên miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho các bị cáo Y Kh Niê, Y K Mlô.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 178; các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố các bị cáo Y Kh Niê, Y Ph Niê, Y N Niê và Y K Mlô phạm tội: “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

- Xử phạt bị cáo **Y KH NIÊ**: 03 (Ba) năm tù. Thời gian chấp hành án phạt tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 01/6/2023)

- Xử phạt bị cáo **Y PH NIÊ**: 03 (Ba) năm tù. Thời gian chấp hành án phạt tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 01/6/2023)

- Xử phạt bị cáo **Y N NIÊ**: 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành án phạt tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 01/6/2023)

- Xử phạt bị cáo **Y K MLÔ**: 02 (Hai) năm tù. Thời gian chấp hành án phạt tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 01/6/2023)

2. Các biện pháp tư pháp:

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 1, điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại dài 76cm; 01 cây gậy tròn dài 115cm, đường kính lớn nhất là 3cm, đường kính nhỏ nhất là 2,5cm

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/8/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk với Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk)

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào các Điều 584, Điều 585, Điều 587, Điều 589 của Bộ luật dân sự. Buộc các bị cáo Y Kh Niê, Y Ph Niê, Y N Niê và Y K Mlô phải có nghĩa vụ bồi thường toàn bộ thiệt hại do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra cho Hợp tác xã vận tải thành phố H với tổng số tiền thiệt hại thực tế là 70.261.748 đồng. Cụ thể như sau:

Buộc các bị cáo Y Kh Niê, và bị cáo Y Ph Niê mỗi bị cáo có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho Hợp tác xã vận tải thành phố Huế số tiền 22 triệu đồng. Bị cáo Y N Niê có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho Hợp tác xã vận tải thành phố H số tiền 16 triệu đồng. Bị cáo Y K Mlô có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho Hợp tác xã vận tải thành phố H số tiền 10.261.748 đồng.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a,c khoản 1 Điều 23; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Y Ph Niê, Y N Niê mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo Y Ph Niê phải chịu 1.100.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm; Bị cáo Y N Niê phải chịu 800.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm; Các bị cáo Y Kh Niê, Y K Mlô thuộc diện hộ cận nghèo và có đơn xin miễn án phí nên miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho các bị cáo Y Kh Niê, Y K Mlô.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại, nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Búk;
- Công an huyện Krông Búk;
- Chi cục THADS huyện Krông Búk;
- Bị cáo, đương sự khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Văn Chinh

